

Số: 18 /2017/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 26 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 14/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực;

Căn cứ Thông tư số 304/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy;

Căn cứ Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017 - 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 67/TTr-STP ngày 10 tháng 5 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành, gồm:

1. Quyết định số 35/2007/QĐ-UBND ngày 30/5/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành bản Quy định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết chứng nhận đầu tư, đăng ký thuế và cấp giấy phép khắc dấu đối với các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp thành lập và hoạt động theo Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp.
2. Quyết định số 53/2007/QĐ-UBND ngày 21/8/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành mức thu, mức trích và đối tượng thu phí thẩm định cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
3. Quyết định số 17/2009/QĐ-UBND ngày 17/3/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
4. Quyết định số 89/2009/QĐ-UBND ngày 25/12/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Đồng Nai.
5. Quyết định số 90/2009/QĐ-UBND ngày 25/12/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Đồng Nai.
6. Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 04/02/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định tỷ lệ thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô chở người dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
7. Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 08/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Bảng giá tối thiểu tính lệ phí trước bạ các loại phương tiện vận tải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
8. Quyết định số 53/2012/QĐ-UBND ngày 17/9/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chế độ thu hút đối với viên chức ngành Y tế giai đoạn 2012 - 2020 và chế độ hỗ trợ đối với viên chức, nhân viên ngành Y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2012 - 2017.
9. Quyết định số 30/2014/QĐ-UBND ngày 05/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của tỉnh Đồng Nai.
10. Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung bảng giá tối thiểu tính lệ phí trước bạ các loại phương tiện vận tải trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 08/3/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

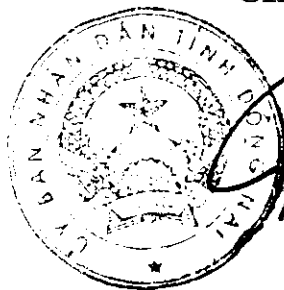
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/6/2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
 - Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
 - Ban Nội chính Tỉnh ủy;
 - Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
 - Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
 - Trung tâm Công báo tỉnh;
 - Lưu: VT, các phòng, NC.
- <Mainc.T5>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đình Quốc Thái